

Bài 57

MÔI TRƯỜNG VÀ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

1. Về kiến thức

– Hiểu được mối quan hệ giữa môi trường và phát triển nói chung, ở các nước phát triển và đang phát triển nói riêng.

– Hiểu được những mâu thuẫn, những khó khăn mà các nước đang phát triển phải giải quyết trong mối quan hệ giữa môi trường và phát triển.

– Hiểu được mỗi thành viên trong xã hội đều có thể đóng góp nhằm giải quyết tốt mối quan hệ giữa môi trường và phát triển, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

2. Về thái độ

– Xác định thái độ và hành vi trong bảo vệ môi trường, tuyên truyền giáo dục bảo vệ môi trường.

II – THIẾT BỊ DẠY HỌC

– Các lược đồ được phóng to về phân bố mưa axit trên thế giới, về hoang mạc hoá trên thế giới.

– Các hình ảnh phản ánh cách giải quyết mối quan hệ giữa môi trường và phát triển ở các nước khác nhau, ở các chế độ xã hội khác nhau, các nền kinh tế có trình độ phát triển và trình độ quản lí khác nhau.

III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

– Mâu thuẫn giữa sự hạn chế về tài nguyên, tình trạng xấu đi của môi trường với yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển nền sản xuất xã hội.

– Khái niệm về sự phát triển bền vững : bảo đảm cho con người có đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao, trong môi trường sống lành mạnh.

– Vấn đề môi trường đòi hỏi những nỗ lực lớn về chính trị, kinh tế và khoa học – kĩ thuật.

– Các nước phát triển, với nền công nghiệp khổng lồ, đang gây ra nhiều vấn đề môi trường toàn cầu.

– Sự chậm phát triển, sự huỷ hoại môi trường, sự bùng nổ dân số là những cái vòng luẩn quẩn của các nước đang phát triển.

– Hiện trạng khai thác tài nguyên và tác động tới môi trường ở các nước đang phát triển : khoáng sản, tài nguyên nông – lâm nghiệp.

IV – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. *Gợi ý dạy mục I* : **Sử dụng hợp lí tài nguyên, bảo vệ môi trường là điều kiện để phát triển**

a) GV cần nhấn mạnh đến sự mâu thuẫn trong quan hệ giữa sự phát triển tài nguyên và sự phát triển nền sản xuất xã hội. GV có thể giới thiệu cho HS một số quan điểm khác nhau về vấn đề này. Chẳng hạn, quan điểm bi quan của Câu lạc bộ Rô-ma (1972) và những quan điểm tương tự đòi hỏi phải có "sự phát triển ở mức 0" ; quan điểm lạc quan cho rằng loài người có thể sử dụng các tiến bộ khoa học – kĩ thuật để giải quyết mọi hạn chế của tài nguyên, môi trường... GV có thể lưu ý HS rằng, đúng là loài người có khả năng về công nghệ để giải quyết rất nhiều vấn đề về môi trường, nhưng những cản trở về chính trị, xã hội, về kinh tế... đã hạn chế mạnh mẽ các khả năng đó (ví dụ gần đây nhất là việc chính phủ Hoa Kỳ không tham gia kí Nghị định thư Ki-ô-tô), và như vậy, mâu thuẫn trên là hiện thực.

b) Câu hỏi giữa bài *Những báo động về thùng tăng ôdôn, về sự nóng lên của Trái Đất do các khí thải làm tăng hiệu ứng nhà kính có phải là những báo động về khủng hoảng môi trường không ?* là một câu hỏi có tính thảo luận, nhằm đi đến kết luận rằng những hiện tượng kể trên là những dấu hiệu về khủng hoảng môi trường, mất cân bằng về sinh thái.

c) GV khắc sâu cho HS khái niệm về sự phát triển bền vững, về quan niệm đời sống có chất lượng cao bao gồm : đời sống vật chất, đời sống tinh thần cao và môi trường sống lành mạnh.

Từ đó, GV cho HS thấy rằng mối quan hệ giữa môi trường và sự phát triển không chỉ thể hiện ở mức vĩ mô mà còn có liên quan đến từng thành viên trong xã hội.

d) GV hỏi HS tại sao vấn đề môi trường luôn có tính toàn cầu và đòi hỏi phải giải quyết có sự phối hợp giữa các quốc gia, sự đóng góp chung của mọi thành viên trong xã hội? Điều này có liên quan đến tính không thể chia cắt được và khả năng gây ra các phản ứng dây chuyền trong môi trường và quy luật về sự tuần hoàn vật chất và năng lượng trong lớp vỏ địa lí. Nó cũng liên quan đến tính toàn cầu trong đời sống kinh tế, chính trị thế giới.

e) Khi giảng về phát triển bền vững, GV cần cho HS nắm được hai khái niệm bổ sung là sự ô nhiễm môi trường và sự suy thoái môi trường.

– Môi trường bị ô nhiễm là trạng thái mà khi lượng các chất thải độc hại đưa vào môi trường vượt quá nồng độ cho phép, có thể gây hại cho sức khoẻ của con người, đời sống của sinh vật.

– Môi trường suy thoái là tình trạng mà khi chất lượng của các tài nguyên không ngừng bị giảm sút, do khai thác quá mức và sử dụng tài nguyên không hợp lí.

Như vậy, tùy theo từng nước, từng địa phương mà vấn đề môi trường có thể có các sắc thái khác nhau: vấn đề ô nhiễm hay vấn đề suy thoái nổi lên hàng đầu.

2. Gợi ý dạy mục II: Vấn đề môi trường và phát triển ở các nước phát triển

GV có thể cho HS thấy rõ rằng:

– Các nước phát triển (nhất là các nước Tây Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản) phải chịu trách nhiệm chính về các hiện tượng ô nhiễm toàn cầu (nhất là ô nhiễm không khí và sự nóng lên của Trái Đất).

– Các nước phát triển cũng phải chịu trách nhiệm nhất định về việc làm trầm trọng thêm vấn đề môi trường ở các nước đang phát triển.

3. Gợi ý dạy mục III: Vấn đề môi trường và phát triển ở các nước đang phát triển

a) GV cần làm rõ cái vòng luẩn quẩn của các nước đang phát triển: sự chậm phát triển – sự huỷ hoại môi trường – sự bùng nổ dân số. Từ đó, một lần nữa HS hiểu được rằng các vấn đề môi trường có căn nguyên xã hội rất sâu xa; việc giải quyết những vấn đề môi trường gắn liền với việc giải quyết những vấn đề xã hội.

b) Trong phần này có nói tới những nghịch lí trong sự phát triển mà các nước đang phát triển phải chịu hậu quả. Nhờ các thành quả của cuộc cách mạng

khoa học – kĩ thuật mà loài người tiết kiệm được trong sử dụng các nguyên liệu và nhiên liệu, nhưng cũng vì thế mà giá phần lớn nguyên liệu và giá dầu mỏ giảm, các nước đang phát triển chịu thiệt thòi trong xuất khẩu khoáng sản. Cuộc đấu tranh chống lại nạn đói đang hoành hành ở nhiều nước đang phát triển, một cuộc chiến đấu mang ý nghĩa nhân đạo rất cao cả lại là nguyên nhân trực tiếp của sự mở rộng diện tích đồi núi trọc và hoang mạc hoá ở nhiều nước châu Á, châu Phi.

c) GV cho HS thấy rằng các vấn đề về môi trường và tài nguyên của các nước đang phát triển không tách rời với vấn đề phát triển ở các nước TBCN phát triển. Trong vài ba chục năm trở lại đây, các nước phát triển đẩy mạnh đầu tư vào các nước đang phát triển, ở các ngành cần nhiều nguyên liệu, nhiên liệu, lao động không cần chuyên môn cao, dễ gây ô nhiễm môi trường. Các nước TBCN bằng con đường đầu tư vào các nước đang phát triển thu được các món lợi kếp sù. Các nước được đầu tư cũng có lợi là giải quyết được một phần công ăn việc làm, cải thiện một phần cơ sở vật chất kĩ thuật, có sự thay đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tiến bộ. Nhưng trong sự hợp tác bất bình đẳng ấy, các nước đang phát triển bao giờ cũng chịu phần thiệt và phải trả giá đắt về sự ô nhiễm và suy thoái môi trường.